TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2019/HS-PT
Ngày: 14-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Quang Hải

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Trinh

Ông Nguyễn Hoàng Quí

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Đặng Thị Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trung Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 94/2019/TLPT-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Kiều Ngọc Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2019/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

- Bị cáo có kháng cáo:

Kiều Ngọc Đ *(Tên gọi khác:* **B***)*, sinh năm: 1993.

Trú tại: 137/63B, phường X, quận S, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Tấn T và bà Lê Thị H.

Tiền án: Ngày 21/11/2012 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 09/11/2013, chưa đóng án phí.

Tiền sự: Ngày 24/01/2018 Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 27/3/2018 Công an quận Ninh Kiều ra quyết định truy tìm Kiều Ngọc Đ do bỏ trốn không thi hành quyết định.

Bị bắt ngày: 24/9/2018. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 50 phút ngày 16/5/2018, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận S kết hợp với Công an phường K tuần tra trên tuyến đường P. Khi đến trước Hẻm 21 P, phường K phát hiện Kiều Ngọc Đ điều khiển xe mô tô biển số 65E1-147.89 có biểu hiện liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng lại kiểm tra, thu giữ: 01 bóp da màu đen có 01 gói nilon hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể không màu; 01 xe mô tô biển số 65E1-147.89; 01 điện thoại di động Huewei màu gold bể màn hình.

Tại Kết luận giám định số 345/KL-PC54 ngày 24/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định được niêm phong, có chữ ký ghi tên Kiều Ngọc Đ là ma túy, có khối lượng 0,0891 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình lấy lời khai, cho nhận dạng và đối chất giữa những người nghiện là Nguyễn Bảo A, Đỗ Văn M, Lâm Thị L, Vưu Chấn V, Nguyễn Huỳnh G với Kiều Ngọc Đ; những người nghiện đều khẳng định đã nhiều lần mua ma tuý của Đ để sử dụng. Khi cần mua ma túy thì người nghiện điện thoại cho Đ để nói số lượng ma túy cần mua và giá tiền, Đ thường hẹn giao ma túy cho người nghiện tại địa điểm gần Nhà Thờ Chánh Tòa, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường An Lạc. Tuy nhiên, Kiều Ngọc Đ không thừa nhận đã bán ma túy cho những người nghiện trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2019/HSST ngày 13/5/2019 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều tuyên bố bị cáo Kiều Ngọc Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng: điểm b, c khoản 2, 5 Điều 251; Điều 46; Điều 47; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Kiều Ngọc Đ 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2018. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, vào ngày 20/5/2019, bị cáo Kiều Ngọc Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin miễn tiền phạt bổ sung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi mua bán ma túy. Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin miễn hình phạt bổ sung với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Kiểm sát viên nhận định: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo cần có hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Với mức án 09 năm tù Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung thêm chứng cứ gì mới để xem xét nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm đã tuân thủ các quy định của pháp

luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở chứng minh bị cáo có hành vi nhiều lần mua ma túy về bán lại cho nhiều đối tượng nghiện để kiếm lời. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, thuộc trường hợp tái phạm. Hiện nay loại tội phạm này còn diễn ra rất nhiều, gây tác hại rất lớn cho xã hội; bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, đã từng bị kết án chưa được xóa án tích nhưng vẫn bất chấp pháp luật tiếp tục phạm tội, thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo, nên cần có mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Mức án cấp sơ thẩm tuyên là phù hợp, phạt bổ sung là cần thiết, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Kiều Ngọc Đ** phạm tội **"Mua bán trái phép chất ma túy"**.

Áp dụng: điểm b, c khoản 2, 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Kiều Ngọc Đ 09 (chín) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2018.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tố tụng quận Ninh Kiều;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Thái Quang Hải